

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2015

THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2014 - 2015 KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2013
Khoa: Du lịch

TT	Mã LHP	Tên học phần	Số TC	Lớp học phần	SL	Họ và tên giảng viên	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	1A0700401	Các tuyến điểm du lịch nội địa	4	131A0701	103	Nguyễn Tấn Trung	Thứ Ba	7->11	BPH105	30/12/2014 -> 14/04/2015
2	1A0700402	Các tuyến điểm du lịch nội địa	4	132A5601	38	Võ Minh Tín	Thứ Năm	7->11	BPH004	08/01/2015 -> 23/04/2015
3	1A0703301	Nghệp vụ hướng dẫn du lịch	3	132A5601	38	Nguyễn Tấn Trung	Thứ Năm	2->6	BPH009	08/01/2015 -> 02/04/2015
4	1A0703501	Quản trị chất lượng tổng thể	2	131A0701	102	Nguyễn Thị Xuân Trang	Thứ Năm	7->11	BPH105	08/01/2015 -> 12/03/2015
5	1A0703502	Quản trị chất lượng tổng thể	2	131A0801 - nhóm 1	88	Nguyễn Thị Xuân Trang	Thứ Sáu	7->11	BPH102	09/01/2015 -> 13/03/2015
6	1A0703503	Quản trị chất lượng tổng thể	2	131A0801 - nhóm 2	67	Nguyễn Thị Xuân Trang	Thứ Sáu	7->11	BPH101	20/03/2015 -> 24/04/2015
7	1A0704001	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	2	131A0701	103	Nguyễn Duy Cường	Thứ Hai	7->11	BPH105	29/12/2014 -> 02/02/2015
8	1A0704002	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	2	131A0801 - nhóm 1	89	Nguyễn Duy Cường	Thứ Năm	2->6	BPH103	08/01/2015 -> 12/03/2015
9	1A0704003	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	2	131A0801 - nhóm 2	66	Nguyễn Duy Cường	Thứ Năm	2->6	BPH006	19/03/2015 -> 23/04/2015
10	1A0704801	Thủ tục xuất nhập cảnh	2	132A5701	42	Đinh Thế Công	Thứ Bảy	2->6	BPH004	10/01/2015 -> 14/03/2015
11	1A0801101	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	2	132A5601, 132A5701	80	Nguyễn Duy Cường	Thứ Ba	2->6	BPH004	17/03/2015 -> 21/04/2015
12	1A0801401	Giao tiếp trong kinh doanh	2	132A5601, 132A5701	78	Lê Hoàng Quang Dinh	Thứ Tư	7->11	BPH004	11/03/2015 -> 15/04/2015
13	1A0802501	Luật du lịch	2	131A0701	93	Nguyễn Thanh Bình	Thứ Năm	7->11	BPH105	19/03/2015 -> 23/04/2015
14	1A0802502	Luật du lịch	2	131A0801 - nhóm 1	41	Nguyễn Thanh Bình	Thứ Ba	7->11	BPH006	30/12/2014 -> 03/02/2015
15	1A0804402	Quản trị rủi ro	2	131A0801 - nhóm 1	87	Hà Kim Hồng	Thứ Hai	2->6	BPH006	29/12/2014 -> 02/02/2015
16	1A0804403	Quản trị rủi ro	2	131A0801 - nhóm 2	54	Hà Kim Hồng	Thứ Tư	2->6	BPH006	31/12/2014 -> 04/02/2015
17	1A0805001	Thống kê trong du lịch (SPSS)	2	131A0801 - nhóm 1	89	Lưu Hoàng Giang	Thứ Bảy	2->6	BPH006	10/01/2015 -> 14/03/2015
18	1A0805002	Thống kê trong du lịch (SPSS)	2	131A0801 - nhóm 2	65	Lưu Hoàng Giang	Thứ Bảy	2->6	BPH006	21/03/2015 -> 25/04/2015
19	1A0805105	Tiền tệ và thanh toán quốc tế	2	131A0801 - nhóm 1	89	Đặng Xuân Mẫn	Thứ Năm	7->11	BPH101	08/01/2015 -> 12/03/2015
20	1A0805106	Tiền tệ và thanh toán quốc tế	2	131A0801 - nhóm 2	65	Đặng Xuân Mẫn	Thứ Năm	7->11	BPH006	19/03/2015 -> 23/04/2015

TT	Mã LHP	Tên học phần	Số TC	Lớp học phần	SL	Họ và tên giảng viên	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
21	1A0805107	Tiền tệ và thanh toán quốc tế	2	132A5601, 132A5701	42	Đặng Xuân Mẫn	Thứ Ba	7->11	BPH108	30/12/2014 -> 03/02/2015
22	1A0805501	Tiếng Anh 6	4	132A5601	37	Hồ Thị Phụng	Thứ Tư	2->6	BPH004	31/12/2014 -> 15/04/2015
23	1A0805502	Tiếng Anh 6	4	132A5701	42	Nguyễn Thúy Oanh	Thứ Sáu	2->6	BPH109	09/01/2015 -> 24/04/2015
24	2A5603301	Thực tập tốt nghiệp 1	2	132A5601	38					Khoa sẽ có kế hoạch sau
25	2A5603302	Thực tập tốt nghiệp 1	2	132A5701	40					Khoa sẽ có kế hoạch sau
26	2A5701501	Kế toán trong kinh doanh du lịch	2	132A5701	39	Nguyễn Đình Khiêm	Thứ Tư	7->11	BPH008	31/12/2014 -> 04/02/2015
27	2A5702601	Phát triển bền vững trong du lịch	2	132A5601, 132A5701	76	Nguyễn Thị Diễm Tuyết	Thứ Ba	2->6	BPH103	30/12/2014 -> 03/02/2015
28	MCA02401	Tiếng Anh 3	3	131A0701 - nhóm 1	47	Nguyễn Thị Lộc Uyên	Thứ Sáu	2->6	BPH008	09/01/2015 -> 03/04/2015
29	MCA02402	Tiếng Anh 3	3	131A0701 - nhóm 2	56	Lê Thị Phụng	Thứ Sáu	2->6	BPH004	09/01/2015 -> 03/04/2015
30	MCA02434	Tiếng Anh 3	3	131A0801 - nhóm 2	60	Nguyễn Thị Lộc Uyên	Thứ Ba	2->6	BPH102	30/12/2014 -> 24/03/2015
31	MCA02435	Tiếng Anh 3	3	131A0801 - nhóm 3	52	Ngô Thụy Yến Trúc	Thứ Ba	2->6	BPH109	30/12/2014 -> 24/03/2015
32	MCA02436	Tiếng Anh 3	3	131A0801 - nhóm 4	41	Đỗ Thị Bích Thủy	Thứ Ba	2->6	BPH001	30/12/2014 -> 24/03/2015

Ghi chú:

- Giờ học:

- + Tiết 2 đến 6: từ 7h30' đến 11h30';
- + Tiết 7 đến 11: từ 13h00' đến 16h55'.

- Địa điểm học:

- + Phòng học có ký tự đầu A: 665-667-669 Điện Biên Phủ, P.1, Q. 3, TP.HCM;
- + Phòng học có ký tự đầu B: 624 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. HCM;
- + Phòng học có ký tự đầu C: 2A2 KP1, QL1A, phường Thạnh Xuân, quận 12, TP. HCM.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các Khoa;
- Các Phòng;
- Trường Cơ sở;
- Đăng tải website;
- Lưu: VT, QLĐT.



TS. Đoàn Hữu Hải